

## BÀI BÁO NGHIÊN CỨU GÓC

# Kiến thức, thực hành vệ sinh tay của nhân viên y tế bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La năm 2021

Trần Thị Nga<sup>1\*</sup>, Nguyễn Huyền Trang<sup>1</sup>

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Xác định kiến thức, thực hành vệ sinh tay của nhân viên y tế tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền Tỉnh Sơn La năm 2021.

**Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 82 nhân viên y tế trực tiếp làm công tác chuyên môn tại 7 khoa lâm sàng.

**Kết quả:** 100% bác sỹ và điều dưỡng có kiến thức đúng về 5 thời điểm vệ sinh tay. Tỷ lệ bác sỹ và điều dưỡng tuân thủ vệ sinh tay ở thời điểm sau khi tiếp xúc với dịch tiết, máu của người bệnh là cao nhất (89,0%), thấp nhất là thời điểm trước khi làm thủ thuật vô khuẩn (80,5%). 74,4% bác sỹ và điều dưỡng sắp xếp đúng thứ tự 6 bước vệ sinh tay, tuân thủ đúng 6 bước đều đạt >95%. 90,2% bác sỹ và điều dưỡng có kiến thức đạt về vệ sinh tay; thực hành đạt là 45,0%. Kết luận: Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La nên thực hiện đào tạo thường xuyên, giám sát việc tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế trong bệnh viện.

**Từ khóa:** Kiến thức, thực hành, vệ sinh tay, nhân viên y tế.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Vấn đề nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) vẫn luôn là một vấn đề đòi hỏi nhiều sự quan tâm và can thiệp, bởi nó ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người bệnh và nhân viên y tế. Ở các nước phát triển, nhiễm khuẩn bệnh viện xảy ra trên khoảng 5-15% bệnh nhân nhập viện và có thể ảnh hưởng đến 9-37% những bệnh nhân khoa hồi sức tích cực (1), tại châu Âu có khoảng 90.000 người chết do 6 bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện phổ biến nhất mỗi năm (2). Ở Việt Nam, nghiên cứu trên 10.000 bệnh nhân của 10 bệnh viện khác nhau cho thấy tỷ lệ NKBV là 5,8%, trong đó viêm phổi bệnh viện chiếm 55,4% (3). Điều này làm tăng gánh nặng bệnh tật và kinh tế

đối với đất nước ta, nhất là trong giai đoạn hội nhập và phát triển.

Theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), việc áp dụng các biện pháp phòng chống NKBV có thể làm giảm đi đến 30% các nhiễm khuẩn trong quá trình chăm sóc sức khỏe (4). Việc làm đơn giản và hiệu quả nhất trong các biện pháp đó chính là vệ sinh tay đúng cách. Việc tác động vào những hiểu biết của nhân viên y tế (NVYT) sẽ giúp thay đổi về kiến thức và thực hành trong việc kiểm soát NKBV một cách đáng kể, nhất là trong thời kỳ dịch COVID-19 đang có diễn biến phức tạp (5). Trần Thị Thu Trang đã thực hiện đánh giá hiệu quả can thiệp vệ sinh tay cho NVYT tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả, tỷ lệ nhân viên y tế



\*Địa chỉ liên hệ: Trần Thị Nga  
Email: [tranthinga@hmu.edu.vn](mailto:tranthinga@hmu.edu.vn)  
<sup>1</sup>Trường Đại học Y Hà Nội

Ngày nhận bài: 13/9/2021

Ngày phản biện: 23/9/2021

Ngày đăng bài: 30/12/2021

Mã DOI: <https://doi.org/10.38148/JHDS.0506SKPT21-058>

có kiến thức đúng trước và sau can thiệp lần lượt là 55%, 73,7% và tỷ lệ tuân thủ thực hành vệ sinh tay được cải thiện từ 24,6% lên 55,1% sau can thiệp ( $p < 0,01$ ) (6). Để nâng cao kiến thức, thực hành vệ sinh tay của NVYT nhằm cung cấp dịch vụ y tế an toàn cho người bệnh, chúng tôi thực hiện đề tài nghiên cứu với mục tiêu mô tả kiến thức và thực hành vệ sinh tay của nhân viên y tế tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La năm 2021.

## **ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **Đối tượng nghiên cứu**

Bác sĩ và điều dưỡng tại 7 khoa lâm sàng của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La trực tiếp chăm sóc, theo dõi người bệnh và đồng ý tham gia nghiên cứu.

### **Thời gian và địa điểm nghiên cứu**

Nghiên cứu thu thập từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2021 tại 7 khoa lâm sàng: Nội nhi, Ngoại tổng hợp, Châm cứu dưỡng sinh, Cơ xương khớp, Lão khoa, Khám bệnh, Khám bệnh theo yêu cầu của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La.

**Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang

**Cỡ mẫu và cách chọn mẫu:** Chọn tất cả bác sĩ và điều dưỡng tại 7 khoa lâm sàng của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La, thực tế thu thập được 82 nhân viên y tế gồm 28 bác sĩ và 54 điều dưỡng.

### **Biến số và chỉ số nghiên cứu**

Biến số: kiến thức về 5 thời điểm vệ sinh tay, kiến thức về 6 bước vệ sinh tay, thực hành về tuân thủ quy trình vệ sinh tay.

Chỉ số: Nhân viên y tế có kiến thức đạt, thực hành đạt về vệ sinh tay.

## **Công cụ và phương pháp thu thập thông tin**

Phòng vấn kiến thức vệ sinh tay của NVYT bằng bộ câu hỏi, quan sát thực hành vệ sinh tay của NVYT bằng bảng kiểm. Trong đó có 1 bảng kiểm về 5 thời điểm cần vệ sinh tay khi chăm sóc người bệnh, 1 bảng kiểm 6 bước về quy trình rửa tay thường quy. Bộ câu hỏi và bảng kiểm được xây dựng theo tiêu chuẩn của WHO (1) và hướng dẫn của Bộ Y tế (7).

### **Xử lý và phân tích số liệu**

Số liệu được nhập trên phần mềm Epidata 3.1, phân tích bằng phần mềm Stata 15.0.

- Đánh giá kiến thức về vệ sinh tay: Với 19 câu, mỗi câu trả lời đúng tương ứng với 1 điểm. Kiến thức được đánh giá là đạt khi số điểm  $\geq 13$  điểm ( $\geq 2/3$  số điểm tuyệt đối); chưa đạt khi số điểm  $< 13$  điểm (8).

- Đánh giá thực hành vệ sinh tay: đánh giá theo 5 thời điểm vệ sinh tay và tuân thủ đúng, đủ 6 bước quy trình vệ sinh tay thường quy của bác sĩ và điều dưỡng được thực hiện bằng phương pháp quan sát không tham gia. NVYT được đánh giá có thực hành vệ sinh tay khi vệ sinh tay với nước và xà phòng hoặc với cồn/dung dịch có chứa cồn ở mỗi thời điểm vệ sinh tay được quan sát sẽ được tính 1 điểm, và thực hành đủ 6 bước vệ sinh tay với cồn hoặc nước và xà phòng, mỗi bước tính 1 điểm. Thực hành được coi là đạt khi NVYT vệ sinh tay tại 5 thời điểm có sử dụng cồn/dung dịch chứa cồn hoặc nước và xà phòng, và 6 bước vệ sinh tay đạt 80% số điểm (9).

### **Đạo đức nghiên cứu**

Đối tượng được giải thích rõ mục đích của nghiên cứu. Toàn bộ thông tin được mã hóa, giữ bí mật, chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu và cung cấp bằng chứng cho các nhà quản lý bệnh viện đưa ra quyết định phù hợp. Nghiên cứu đã được phê duyệt bởi Hội đồng đạo đức trường Đại học Y Hà Nội theo quyết định số 616/QĐ-ĐHYHN ngày 02 tháng 4 năm 2021.

## KẾT QUẢ

Tổng số đối tượng nghiên cứu là 82 người, trong đó nhóm tuổi <30 là nhiều nhất (48,8%), thấp nhất là nhóm tuổi >40 (17,1%).

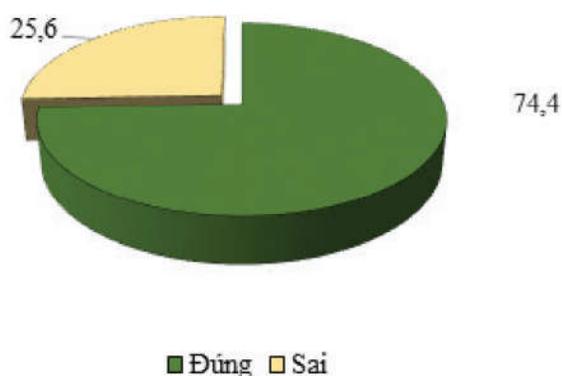
Nữ chiếm tỷ lệ nhiều hơn (64,6%). Tỷ lệ điều dưỡng tham gia vào nghiên cứu chiếm 65,9%, và thâm niên công tác <5 năm chiếm tỷ lệ cao nhất (57,3%).

**Bảng 1. Tỷ lệ nhân viên y tế có kiến thức, thực hành đúng về 5 thời điểm vệ sinh tay (n=82)**

Thời điểm cần vệ sinh tay	Kiến thức đúng		Thực hành đúng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trước khi tiếp xúc với người bệnh	82	100	67	81,7
Trước khi làm thủ thuật vô khuẩn	82	100	66	80,5
Sau khi tiếp xúc với người bệnh	82	100	73	89,0
Sau khi tiếp xúc với máu và dịch tiết	82	100	69	84,2
Sau khi tiếp xúc với đồ dùng, bề mặt vùng xung quanh người bệnh	82	100	71	86,6

100% bác sĩ và điều dưỡng có kiến thức đúng về 5 thời điểm cần vệ sinh tay. Tỷ lệ NVYT tuân thủ vệ sinh tay ở thời điểm sau khi tiếp xúc với dịch tiết, máu của người bệnh là cao

nhất (89,0%), tuân thủ thấp nhất là thời điểm trước khi làm thủ thuật vô khuẩn (80,5%). Tỷ lệ NVYT sắp xếp đúng thứ tự 6 bước vệ sinh tay đạt 74,4%.



**Biểu đồ 1. Tỷ lệ NVYT sắp xếp đúng thứ tự 6 bước vệ sinh tay (n=82)**

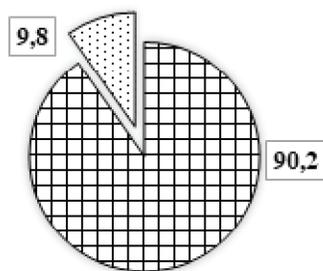
**Bảng 2. Tỷ lệ nhân viên y tế tuân thủ đúng 6 bước vệ sinh tay (n=82)**

Thực hành	Tuân thủ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Bước 1: làm ướt bàn tay bằng nước, lấy xà phòng và chà 2 lòng bàn tay vào nhau	82	100
Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại	82	100
Bước 3: Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay	82	100
Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay của lòng bàn tay này vào lòng bàn tay kia	79	96,3
Bước 5: Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại	78	95,1
Bước 6: Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Rửa sạch tay với vòi nước tới cổ tay và làm khô tay.	79	96,3

Tỷ lệ NVYT tuân thủ đúng 6 bước vệ sinh tay theo quy định của Bộ Y tế đều đạt >95%, trong

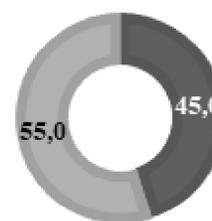
đó 3 bước đầu tiên có tỷ lệ tuân thủ đạt 100%, bước 5 có tỷ lệ tuân thủ thấp nhất đạt 95,1%.

**NVYT CÓ KIẾN THỨC ĐẠT VỀ VỆ SINH TAY**



■ Đạt □ Không đạt

**NVYT THỰC HÀNH ĐẠT VỀ VỆ SINH TAY**



■ Đạt ■ Không đạt

**Biểu đồ 2. Tỷ lệ NVYT có kiến thức, thực hành đạt về vệ sinh tay (n=82)**

Tỷ lệ NVYT có kiến thức đạt về vệ sinh tay là 90,2%, tuy nhiên tỷ lệ thực hành đạt chỉ có 45,0%.

## BÀN LUẬN

Kiến thức là một yếu tố quan trọng để tác động lên nhận thức và sự tuân thủ vệ sinh tay ở NVYT. Những kiến thức này cũng thể hiện

được sự quan tâm chú trọng của hệ thống y tế đối với việc vệ sinh tay thông qua những khóa đào tạo, những buổi tập huấn thường niên, nhằm bổ sung kiến thức mới và củng cố thêm kiến thức cơ bản về vệ sinh tay.

Quy trình vệ sinh tay gồm 6 bước: (1) Làm ướt bàn tay bằng nước, lấy xà phòng và chà 2 lòng bàn tay vào nhau; (2) Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn

tay kia và ngược lại; (3) Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay; (4) Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia; (5) Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại và (6) Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại, rửa sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và làm khô tay. Việc tuân thủ đúng các bước vệ sinh tay giúp loại bỏ vi khuẩn trên bàn tay, qua đó hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo cho người bệnh và giảm tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện một cách đáng kể. Vậy nên NVYT cần có kiến thức đúng về quy trình vệ sinh tay để tuân thủ thực hành trong quá trình khám chữa bệnh, cũng như tiếp xúc với người bệnh. Khi thay đổi thứ tự các bước trong quy trình vệ sinh tay để đánh giá kiến thức của NVYT, kết quả có 74,4% NVYT sắp xếp đúng thứ tự, tỷ lệ này cao hơn ở nghiên cứu của Hoàng Thị Hiền năm 2015 là 39,1% (10). Tỷ lệ bác sĩ và điều dưỡng có kiến thức đạt về vệ sinh tay là 90,2%. Tỷ lệ này là rất cao, cao hơn so với các nghiên cứu của Phùng Văn Thủy là 65,8% (8), nghiên cứu của Hoàng Thăng Tùng ở Bệnh viện Phổi Trung ương là 80,8% (11). Như vậy với tỷ lệ cao hơn trong nghiên cứu của chúng tôi, có thể ở thời điểm hiện tại NVYT đã được tập huấn thường xuyên hơn nên có kiến thức tốt hơn, có sự cải thiện đáng kể và có thể nâng cao được tỷ lệ tuân thủ thực hành vệ sinh tay.

Trong nghiên cứu của chúng tôi đánh giá tuân thủ thực hành vệ sinh tay của NVYT qua 2 yếu tố: 5 thời điểm và 6 bước vệ sinh tay. Về 5 thời điểm cần vệ sinh tay, tỷ lệ NVYT tuân thủ ở thời điểm sau khi tiếp xúc với dịch tiết, máu của người bệnh chiếm 89,0%, thấp hơn tỷ lệ này ở nghiên cứu của Bệnh viện 103 là 93,9% (12). Ở thời điểm sau khi tiếp xúc với đồ vật, bề mặt xung quanh người bệnh, kết quả có 86,6% NVYT tuân thủ vệ sinh tay, cao hơn so với nghiên cứu tại Bệnh viện 103 là 47,3% (12), cao hơn nghiên cứu tại bệnh viện Đa khoa Thái Nguyên năm 2017 là 46,4%

(13), một phần do số cơ hội vệ sinh tay lớn, gồm nhiều đối tượng nên tỷ lệ chênh lệch cũng khá lớn, một phần do tại thời điểm nghiên cứu NVYT đã được tập huấn và hiểu rõ tầm quan trọng của vệ sinh tay. Tỷ lệ NVYT tuân thủ tại thời điểm sau khi tiếp xúc với người bệnh là 84,15%, trước khi tiếp xúc với người bệnh là 81,71%, cao hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà lần lượt là 70,9% và 15,8% (12). Về thời điểm trước khi làm thủ thuật vô khuẩn, tỷ lệ NVYT tuân thủ là 80,5%, thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà là 81,4% (12), cao hơn nghiên cứu tại bệnh viện Đa khoa Thái Nguyên là 72,3% (13). Kết quả nghiên cứu của chúng tôi khá cao và đồng đều giữa các thời điểm, thể hiện sự tuân thủ tốt của NVYT tại bệnh viện trong quá trình khám chữa bệnh cũng như tiếp xúc với người bệnh. Tỷ lệ NVYT chưa tuân thủ có phần do thói quen bỏ qua bước vệ sinh tay trong từng thời điểm.

Để đánh giá thực hành vệ sinh tay ở NVYT của bệnh viện cần đánh giá thêm về quy trình vệ sinh tay, nhằm xem xét một cách toàn diện hơn về kỹ năng cũng như thói quen vệ sinh tay của NVYT. Vệ sinh tay gồm 6 bước chính, những bước còn lại là tùy thuộc vào dung dịch vệ sinh tay mà NVYT sử dụng là xà phòng hay cồn hoặc các dung dịch chứa cồn khác. Nhìn chung, kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy tỷ lệ NVYT đạt về thực hành vệ sinh tay là 45,0%, đây là một tỷ lệ thấp hơn ở nghiên cứu của Hoàng Thăng Tùng là 55,9% (11), nghiên cứu của Hoàng Thị Hiền là 47,1% (10). Điều này cho thấy tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay ở NVYT vẫn chưa toàn diện mặc dù tỷ lệ tính riêng tại từng thời điểm thì khá cao. Ý thức vệ sinh tay của NVYT trong quá trình làm việc tại bệnh viện cần được cải thiện. Bệnh viện cần thực hiện thường xuyên đào tạo và giám sát giúp tạo thói quen vệ sinh tay đúng cho NVYT, tạo nên tính chuyên nghiệp và giảm nguy cơ nhiễm khuẩn bệnh viện.

**Hạn chế của nghiên cứu:** Nghiên cứu chỉ thực hiện phương pháp quan sát cắt ngang, chưa thực hiện quan sát dọc, nhiều đợt theo thời gian, do vậy có thể chưa phản ánh chính xác nhất tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế so với thực tế.

## KẾT LUẬN

Tại bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La 100% bác sỹ và điều dưỡng có kiến thức đúng về 5 thời điểm vệ sinh tay. Tỷ lệ bác sỹ và điều dưỡng tuân thủ vệ sinh tay ở thời điểm sau khi tiếp xúc với dịch tiết, máu của người bệnh là cao nhất (89,0%), thấp nhất là thời điểm trước khi làm thủ thuật vô khuẩn (80,5%). 74,4% bác sỹ và điều dưỡng sắp xếp đúng thứ tự 6 bước vệ sinh tay, tuân thủ đúng 6 bước đều đạt >95%. 90,2% bác sỹ và điều dưỡng có kiến thức đạt về vệ sinh tay; thực hành đạt là 45,0%. Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La nên thực hiện đào tạo thường xuyên, giám sát việc tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế trong bệnh viện.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. World Health Organization. *Guidelines on Hand Hygiene in Health Care: First Global Patient Safety Challenge Clean Care Is Safer Care*. Geneva: World Health Organization; 2009. <http://www.ncbi.nlm.nih.gov/books/NBK144013/>. Accessed November 25, 2020.
2. OECD, European Union. *Health at a Glance: Europe 2018: State of Health in the EU Cycle*. OECD; 2018. <http://doi.org/10.1787/23056088>. Accessed June 29, 2021.
3. Báo Nhân Dân. *Tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện đang ở mức báo động*. <https://nhandan.vn/tin-tuc-y-te/tinh-trang-nhiem-khuan-benh-vien-dang-o-muc-bao-dong-290740/>; 2017. Truy cập ngày 07 tháng 6 năm 2021.

4. World Health Organization. *Cuộc chiến chống nhiễm khuẩn bệnh viện của Việt Nam đang đi đúng hướng, 2018*. Truy cập ngày 05 tháng 7 năm 2021.
5. Gao Q. The Relationship between Hand Washing and Hospital-Acquired Infections. *MSN Capstone Projects*. <http://hdl.handle.net/10950/2596>; 2020. Accessed June 29, 2021.
6. Trần Thị Thu Trang, Nguyễn Tấn Thuận, Nguyễn Phú Ngọc Hân. *Đánh giá hiệu quả can thiệp vệ sinh tay cho nhân viên y tế tại bệnh viện tai mũi họng Tp.HCM năm 2017*. *Thời sự Y học*, 12/2017:55-59.
7. Bộ Y tế. Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt các Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh.
8. Phùng Văn Thủy. *Thực trạng và các yếu tố liên quan đến tuân thủ vệ sinh tay thường quy của nhân viên y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc năm 2014*. Luận văn thạc sỹ Quản lý bệnh viện, trường Đại học Y tế công cộng, 2014.
9. Cù Thu Hương. *Kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến vệ sinh tay thường quy của điều dưỡng, hộ sinh tại một số khoa, bệnh viện Phụ sản Trung ương*. Luận văn thạc sỹ, trường Đại học Y Hà Nội, 2019.
10. Hoàng Thị Hiền, Lê Quang Ngọc, Trần Quang Huy. *Kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh tay thường quy và một số yếu tố liên quan của nhân viên y tế tại Bệnh viện đa khoa Hoà Nhài năm 2015*. *Tạp chí Y tế Công cộng*. 2017;(40):109.
11. Hoàng Thăng Tùng. *Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng bệnh viện Phổi Trung ương năm 2016*. *VMJ*. 2021;498(1). doi:10.51298/vmj.v498i1.38. Truy cập ngày 02 tháng 8 năm 2021.
12. Nguyễn Thị Thu Hà, Trần Đức Hùng, Kiều Chí Thành. *Đánh giá kiến thức và khảo sát sự tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế tại một số khoa lâm sàng bệnh viện Quân y 103*; 2020. <http://www.benhvien103.vn/danh-gia-kien-thuc-va-khao-sat-su-tuan-thu-ve-sinh-tay-cua-nhan-vien-y-te-tai-mot-so-khoa-lam-sang-benh-vien-quan-y-103/>. Accessed June 14, 2021.
13. Vũ Ngọc Anh, Nguyễn Thị Hiền, Nông Thị Vân Kiều. *Đánh giá tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay ở một số khoa tại bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên năm 2017*. *Khoa học điều dưỡng*. 2017; tập 1, số 4, 90-94.

## Hand hygiene knowledge and practice of healthcare workers at Son La traditional medicine hospital in 2021

*Tran Thi Nga<sup>1</sup>, Nguyen Huyen Trang<sup>1</sup>*

*<sup>1</sup>Hanoi Medical University*

**Summary:** The cross-sectional study was conducted on 82 healthcare staffs, who directly perform professional work at 7 clinical departments to assess the knowledge and practice about hand hygiene of healthcare staffs at Son La Traditional Medicine Hospital in 2021. The results showed that the right knowledge of doctors and nurses about 5 points that needs hand hygiene was 100%. The percentage of doctors and nurses, who followed to hand hygiene at the time after contact with the patient' secretions and blood was the highest (89%), the lowest was at the time before the aseptic procedure. 74.4% of doctors and nurses arranged in the correct order 6 steps of hand hygiene, followed correctly 6 steps all reached >95%. 90.2% of doctors and nurses had right knowledge about hand hygiene; right practice was 45.0%. Son La Traditional Medicine Hospital should conduct the regular training and monitoring activities on hand hygiene compliance for medical staffs.

**Keywords:** *Knowledge, practice, hand hygiene, healthcare workers.*